

Bản án số: 09/2021/HS-ST.

Ngày: 31/3/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK HÀ - TỈNH KON TUM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Quý Nhân

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Phúc và Bà Lê Thị Hải

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoài Lê - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà - tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/TLST-HS, ngày 09 tháng 2 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2021/HSST-QĐ ngày 19/3/2021 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Văn Ph;** tên gọi khác: Không; sinh năm: 1974; Nơi sinh: tỉnh Kon Tum; Nơi cư trú: Thôn 4, xã Diên B, huyện Đắk T, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn PH (đã chết) và bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1952; bị cáo có vợ là Phạm Thị Thu L, sinh năm 1976 (đã ly hôn); bị cáo có 02 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

**- Bị hại:**

Bà Phạm Thị Thu L; sinh năm: 1976

Nơi cư trú: Thôn 4, xã Diên B, huyện Đắk T, tỉnh Kon Tum. (Có mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Anh Phạm Văn Đ; sinh ngày: 27/5/1980

Nơi cư trú: Thôn 4, xã Diên B, huyện Đắk T, tỉnh Kon Tum. (Có mặt)

2. Bà Phạm Thị T; sinh ngày: 15/3/1974

Nơi cư trú: Thôn Q, xã Bình X, huyện Bình G, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt)

3. Anh Huỳnh Lê Hữu T1; sinh ngày: 25/5/1991

Nơi cư trú: Thôn 2, xã Diên B, huyện Đắk T, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt)

**- Người làm chứng:**

1. Chị Nguyễn Thị Thảo M; sinh ngày: 30/10/2003

Nơi cư trú: Thôn 4, xã Diên B, huyện Đăk T, tỉnh Kon Tum.(Có mặt)

Người giám hộ: Bà Phạm Thị Thu L; sinh năm: 1976

Nơi cư trú: Thôn 4, xã Diên B, huyện Đăk T, tỉnh Kon Tum.(Có mặt)

2. Chị Trần Thị Thu TH; sinh năm: 1985

Nơi cư trú: Thôn 4, xã Diên B, huyện Đăk T, tỉnh Kon Tum.(Vắng mặt)

3. Ông Nguyễn Thanh BI; sinh ngày: 16/10/1977

Nơi cư trú: Thôn 5, xã Diên B, huyện Đăk T, tỉnh Kon Tum.(Vắng mặt)

4. Anh Huỳnh Minh S; sinh ngày: 13/6/1989

Nơi cư trú: Thôn 8, xã Diên B, huyện Đăk T, tỉnh Kon Tum.(Vắng mặt)

- Những người tham gia tố tụng khác: Không

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 13/9/2020, bà Phạm Thị Thu L điều khiển xe mô tô BKS: 34B2-142.19 chở theo bà Trần Thị Thu TH đến lô cao su thuộc địa phận thôn Kon Dao Yốp, xã Đăk Long, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum để cạo mủ cao su. Lô cao su trên là tài sản chung của bà Lai và chồng cũ là Nguyễn Văn Ph chưa thỏa thuận được việc phân chia tài sản sau ly hôn. Khi đến nơi, bà Lai dựng xe mô tô biên kiểm soát (BKS): 34B2-142.19 gần chòi rẫy rồi đi cạo mủ cao su cùng bà Thủy. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, ông Nguyễn Văn Ph đi vào rẫy cao su thì thấy bà Lai và bà Thủy đang cạo mủ. Lúc này nghe bà Lai và bà Thủy nói chuyện liên quan đến mình nên Nguyễn Văn Ph bực tức chửi bới nói bà Lai trộm mủ rồi đá, đập vỡ một số chén mủ trên cây cao su. Thấy vậy bà Thủy gom dụng cụ cạo mủ lại còn bà Lai đi đến trước chòi rẫy để lấy xe mô tô đi về. Nguyễn Văn Ph dùng chân đá bay túi đựng dụng cụ của bà Thủy đi rồi chạy đến nơi bà Lai đang chuẩn bị quay xe mô tô BKS: 34B2-142.19 để đi về rồi dùng chân đạp ngã chiếc xe mô tô trên. Thấy vậy, bà Lai ôm ông Phúc lại rồi nói với bà Thủy dắt xe đi nhưng ông Phúc không cho và nói “*ai đụng vào chiếc xe tao giết*”. Nghe vậy bà Thủy tiếp tục nhặt lại dụng cụ cạo mủ rồi cùng bà Lai bỏ đi ra hướng đường đất đi vào rẫy, lúc này ông Phúc nói “*mày trộm mủ, tao đốt xe mày làm gì tao*” rồi đuổi theo bà Lai. Bà Lai, bà Thủy liền chạy vào lô cà phê giáp rẫy cao su để trốn rồi bà Lai gọi điện cho con gái là Nguyễn Thị Thảo My vào đón. Sau khi không đuổi theo được bà Lai, ông Phúc quay lại trong chòi rẫy. Vì vẫn còn bực tức nên ông Phúc đến mở nắp bình xăng của xe mô tô BKS: 34B2-142.19 sau đó nhặt một miếng cao su (*miếng cao su thường dùng để chắn nước mưa trên cây cao su*) rơi trên nền đất và dùng bật lửa (*loại bật lửa ga, vỏ bằng nhựa*) bật lửa đốt. Sau đó, đưa miếng cao su đã cháy lửa vào bình xăng đốt cháy chiếc xe trên. Lúc này, Nguyễn Thị Thảo My vừa vào đến rẫy cao su để đón bà Lai thì chứng kiến toàn bộ sự việc. Sau khi thấy xe mô tô BKS: 34B2-142.19 bị cháy rụi chỉ còn lại khung sắt, Nguyễn Văn Ph gọi điện trình báo Công an

xã Đắk Long.

Ngày 14/9/2020, bà Phạm Thị Thu L viết đơn trình báo sự việc đến Công an xã Đắk Long, sau khi tiến hành các hoạt động xác minh ban đầu, ngày 17/9/2020 Công an xã Đắk Long chuyển hồ sơ ban đầu cùng tang vật đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 80/KL-ĐGTS ngày 07/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk Hà, kết luận: xe mô tô nhãn hiệu HARMONY, biển kiểm soát 34B2 – 142.19, số máy FMHH60000391, số khung HUND51600391, loại xe hai bánh, màu sơn đỏ; giá trị thiệt hại tài sản là: 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng chẵn*).

**Vật chứng vụ án:** Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Hà đã thu giữ:

- 01 (*một*) xe mô tô, biển kiểm soát 34B2 – 142.19, số máy FMHH60000391, số khung HUND51600391, nhãn hiệu HARMONY. Tại thời điểm xe tạm giữ xe mô tô đã bị đốt cháy hoàn toàn chỉ còn lại trục khung và lốc máy, vẫn còn biển số.

Qua điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản thuộc sở hữu của anh Phạm Văn Đ (*sinh năm 1980; trú tại thôn 4, xã Diên Bình, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum; là em ruột của chị Phạm Thị Thu L*) mà ngày 13/9/2020 chị Lai mượn chiếc xe mô tô trên đi cạo mũ cao su. Ngày 14/01/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Hà ra Quyết định xử lý vật chứng về việc trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 34B2 – 142.19, đã bị cháy hoàn toàn chỉ còn lại lốc máy và khung bằng sắt cho anh Phạm Văn Đ quản lý.

- Đối với 01 chiếc bật lửa (*loại bật lửa ga, vỏ bằng nhựa*) mà Nguyễn Văn Ph khai đã sử dụng để đốt chiếc xe mô tô biển số 34B2-142.19 vào ngày 13/9/2020 nhưng sau đó đã làm mất không rõ ở đâu nên Cơ quan điều tra không thể xác minh truy tìm.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSĐH ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ph về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Ph như Cáo trạng và đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b,h,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 50 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Hủy hoại tài sản*”. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Vào ngày 14/01/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Hà đã trả lại vật chứng là chiếc xe mô tô BKS 34B2-142.19, đã bị cháy hoàn toàn chỉ còn lại lốc máy và khung bằng sắt cho chủ sở hữu là anh Phạm Văn Đ quản lý đúng theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 chiếc bật lửa (*loại bật lửa ga, vỏ bằng nhựa*) mà Nguyễn Văn Ph khai đã sử dụng để đốt chiếc xe mô tô biển số 34B2-142.19 vào ngày 13/9/2020

nhưng sau đó đã làm mất không rõ ở đâu nên Cơ quan điều tra không thể xác minh truy tìm.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra vụ án, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền là 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng chẵn*). Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Văn Đ không yêu cầu gì thêm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết việc làm của bị cáo là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### **[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo **Nguyễn Văn Ph** phù hợp với lời khai của bị cáo trước đó tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 13/9/2020 tại lô cao su thuộc địa phận thôn Kon Dao Yốp, xã Đắk Long, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum do đã uống rượu trước đó và nghe chị Phạm Thị Thu L và bà Trần Thị Thu Thủy nói chuyện liên quan đến mình khiến bị cáo Phúc bức tức. Bị cáo Nguyễn Văn Ph (đã có hành vi dùng bật lửa đốt chiếc xe mô tô biển kiểm soát 34B2-142.19, Số máy: FMHH60000391; Số khung: HUND 51600391, nhãn hiệu HARMONY mà chị Phạm Thị Thu L đã mượn của ông Phạm Văn Đ làm phương tiện đi cạo mũ cao su, hậu quả chiếc xe mô tô trên bị hư hỏng hoàn toàn, không còn khả năng phục hồi, gây thiệt hại về tài sản là 3.000.000 đồng (*bằng chữ: Ba triệu đồng*).

Hành vi của bị cáo Phúc đã phạm vào khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

#### **[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:**

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Dù không có mâu thuẫn gì với bị hại, chỉ vì nghe bị hại nói chuyện liên quan đến

mình từ sự việc rất nhỏ nhưng bị cáo lại có tính khí hung hăng, giải quyết mâu thuẫn bằng cách hủy hoại tài sản của người khác. Vì vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo vừa đảm bảo tính răn đe, trừng trị của pháp luật, đồng thời có thời gian giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt, có ích và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục một phần thiệt hại cho bị hại là chị Phạm Thị Thu L với số tiền 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*), bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo có cha được nhà nước tặng huy chương lao động hạng II, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] *Về nhân thân*: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên được coi là có nhân thân tốt.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Tại phiên tòa, bị hại chị Phạm Thị Thu L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Văn Đ không có yêu cầu gì thêm về bồi thường thiệt hại.

Áp dụng khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[8] *Về vật chứng*: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Hà đã thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 34B2 – 142.19, số máy FMHH60000391, số khung HUND51600391, nhãn hiệu HARMONY. Tại thời điểm xe tạm giữ xe mô tô đã bị đốt cháy hoàn toàn chỉ còn lại tro khung và lốc máy, vẫn còn biển số.

Qua điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản thuộc sở hữu của anh Phạm Văn Đ (*sinh năm 1980; trú tại thôn 4, xã Diên Bình, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum; là em ruột của chị Phạm Thị Thu L*) mà ngày 13/9/2020 chị Lai mượn chiếc xe mô tô trên đi cạo mũ cao su. Ngày 14/01/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Hà ra Quyết định xử lý vật chứng về việc trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 34B2 – 142.19, đã bị cháy hoàn toàn chỉ còn lại lốc máy và khung bằng sắt cho anh Phạm Văn Đ quản lý.

- Đối với 01 chiếc bật lửa (*loại bật lửa ga, vỏ bằng nhựa*) mà Nguyễn Văn Ph khai đã sử dụng để đốt chiếc xe mô tô biển số 34B2-142.19 vào ngày 13/9/2020 nhưng sau đó đã làm mất không rõ ở đâu nên Cơ quan điều tra không thể xác minh truy tìm.

Vật chứng là 01 chiếc xe mô tô đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật và 01 chiếc bật lửa không thể xác minh truy tìm nên Hội đồng không xem xét.

[9] *Các vấn đề khác*: Không

[10] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Ph** phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

#### **Về hình phạt:**

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Ph** 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Nguyễn Văn Ph** cho Ủy ban nhân dân xã Diên Bình, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Diên Bình, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

**Về án phí:** Căn cứ các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 6; khoản 1 Điều 21 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Ph phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

**Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331; 332; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

“Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

### **HĐXX SƠ THẨM – TAND HUYỆN ĐẮK HÀ**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Phúc**

**Lê Thị Hải**

**Lê Quý Nhân**

***Nơi nhận:***

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Hà;
- Công an huyện Đắk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đắk Hà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Quý Nhân**

**HĐXX SƠ THẨM – TAND HUYỆN ĐẮK HÀ**  
**Các Hội thẩm nhân dân**                      **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Hà;
- Công an huyện Đắk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đắk Hà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Quý Nhân**